

Bản án số: 18/2019/HS-ST

Ngày: 17.4.2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q- TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Minh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Công Soạn - Bà Đỗ Thị Kim Chinh

Thư ký Tòa án: Bà Mai Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Phúc – Kiểm sát viên thực hành công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 17.4.2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Q, mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/TLST - HS ngày 12 tháng 03 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Tiến H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 28 tháng 4 năm 1976, tại thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Cửa Tràng, xã TA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Trình độ văn hóa: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Lâm Thắng Vũ (Đã chết); Họ tên mẹ: Lương Thị Luyện, sinh năm 1944; Vợ : Trần Thị Q1, sinh năm 1995 (Không đăng ký kết hôn); 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 29.10.2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Q – Có mặt

Người bị hại và là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H1 sinh năm 1960; Nơi ĐKKHKT tại: Thôn Cửa Tràng, xã TA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh - Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: 1. Anh Nguyễn Mạnh H2, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn Cửa Tràng, xã TA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt

2. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1960; Trú tại: Thôn Cửa Tràng, xã TA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt

3. Chị Nguyễn Thị Lan H2, sinh năm 1982; Trú tại: Thôn Cửa Tràng, xã TA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt

Người làm chứng: Anh Ngô Xuân H3, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn Cửa Tràng, xã TA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lâm Tiến H sinh sống bên cạnh nên nghe thấy bên nhà bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1960, trú tại thôn Cửa Tràng, xã TA, thị xã Q phát ra nhiều tiếng động ồn ào làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của gia đình H nên thù tức, vì vậy khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 29.10.2018, H trèo qua cổng vào nhà bà H1, sau đó H lấy 01 con dao của nhà bà H1 phá khóa cửa nhà bếp, H lấy 01 chiếc khò được nối với bình ga đi đến phá khóa cửa nhà chính (Nhà trên), sau đó đi đến đóng cùi gần cổng ra vào, H đốt cháy đóng cùi, rồi H tiếp tục đi vào trong nhà chính, nhà bếp bê một số đồ dùng sinh hoạt của gia đình bà H1 để vào đóng cùi đốt cháy H3 toàn. Khoảng 03 giờ cùng ngày H nghe tiếng bà Là gọi bà H1 thì H chửi “Đ. Mẹ bố mày đốt đây, làm gì được” sau đó H trèo qua tường rào phía trước của nhà bà H1, giáp ranh giữa nhà H và nhà bà H1 để đi về nhà thì nhìn thấy anh Ngô Xuân H3, sinh năm 1989 là hàng xóm gần nhà H, lúc này H nói với anh H3 vừa vào nhà bà H1 đốt tài sản, sau đó H trèo tường vào trong nhà rồi lấy chiếc điều cày bằng kim loại ném sang nhà bà H1. Ngay sau khi phát hiện bên nhà bà H1 có lửa cháy và tiếng nổ lớn anh H3 đã gọi điện cho anh Nguyễn Mạnh H (Con bà H1) sau đó cả hai dùng nước dập tắt ngọn lửa.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định tài sản bị thiệt hại gồm: 01 tủ đông loại Nishu; 01 bếp H1 ngoại nhãn hiệu Daichipro; 01 bếp ga đôi nhãn hiệu Hasuka; 01 xe đạp nhãn hiệu Việt Long; 02 quạt điện (Loại quạt đứng) nhãn hiệu Vinawind; 01 quạt sưởi nhãn hiệu sunhouse; 02 hòm tôn kích thước (52 x 33 x 24) cm, bên trong đựng sổ sách; 01 hòm tôn kích thước (43 x 20 x 22) cm, bên trong có hỗn hợp kết dính màu nâu vàng; 01 ấm điện đun nước siêu tốc, loại 1,8 lít; 01 nồi cơm công nghiệp nhãn hiệu Zisun loại 7 lít; 01 nồi cơm điện, nhãn hiệu Asanzo, loại 1,8 lít; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Aidi loại 1,8 lít; 01 nồi nhôm đường kính 25 cm, cao 12 cm; 01 nồi inox đường kính 26 cm, cao 12 cm; 01 nồi inox đường kính 23 cm, cao 12 cm; 01 nồi nhôm nện loại 50 lít; 01 nồi nhôm nện loại 60 lít; 01 nồi nhôm gia công loại 30 lít; 45 chiếc bát sứ màu trắng, đường kính 11 cm, cao 05 cm; 36 chiếc bát sứ màu trắng, đường kính 18 cm, cao 07 cm; 52 chiếc đĩa sứ có viền vàng, đường kính 17,8cm; 50kg thịt chó đã sơ chế. Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 ổ khóa bằng kim loại màu vàng, bề mặt có nhiều vết xước kim loại; 01 ống kim loại có gắn lỗ điều dài 43 cm, đường kính lớn nhất là 7cm; 01 con dao dài 35 cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao sắc một bên, bản rộng 07cm; 01 chiếc búa cán gỗ, dài 23 cm đầu búa bằng kim loại; 01 chiếc bật lửa khò dài 7,8cm; 2,2 kg hỗn hợp chất vón cục kết dính màu nâu vàng. Các tài sản khác bị hư hỏng cơ quan điều tra đã chụp ảnh và giao lại cho gia đình bà H1 quản lý.

Tại kết luận số:144/Kl- HĐĐG ngày 29 tháng 10 năm 2018 và số: 131/Kl- HĐĐG ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Q, kết luận: 01 tủ đông loại Nishu giá trị còn lại là 6.930.000đ; 01 bếp điện H1 ngoại nhãn hiệu Daichipro giá trị còn lại là 2.925.000đ; 01 bếp ga đôi, nhãn hiệu Hasuka, giá trị còn lại là 1.215.000đ; 01 xe đạp nhãn hiệu Việt Long, giá trị còn lại là 1.200.000đ; 02 quạt điện (Loại

quạt đứng) nhãn hiệu Vinawind, giá trị còn lại là 600.000đ; 01 quạt sưởi nhãn hiệu Sunhouse, giá trị còn lại là 595.000đ; 02 Hòm tôn kích thước (52 x 33 x 24) cm, giá trị còn lại là 144.000đ; 01 hòm tôn kích thước (43 x 20 x 22) cm, giá trị còn lại là 64.000đ; 01 ấm điện đun nước siêu tốc, loại 1,8 lít, giá trị còn lại là 90.000đ; 01 nồi cơm công nghiệp nhãn hiệu Zisun loại 7 lít, giá trị còn lại là 1.125.000đ; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Asanzo loại 1,8 lít. Giá trị còn lại là 920.000đ; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Aidi loại 1,8 lít. Giá trị còn lại là 360.000đ; 01 nồi nhôm đường kính 25 cm, cao 12 cm, giá trị còn lại là 160.000đ; 01 nồi inox đường kính 26 cm, cao 12 cm, giá trị còn lại là 128.000đ; 01 nồi inox đường kính 23 cm, cao 12 cm, giá trị còn lại là 120.000đ; 01 nồi nhôm nện loại 60 lít, giá trị còn lại là 400.000đ; 01 nồi nhôm nện 50 lít, giá trị còn lại là 384.000đ; 01 nồi nhôm gia công loại 30 lít, giá trị còn lại là 200.000đ; 45 chiếc bát sứ màu trắng do Việt Nam sản xuất, đường kính 11 cm, cao 05 cm, giá trị còn lại là 202.500đ; 36 chiếc bát sứ màu trắng do Việt Nam sản xuất, đường kính 18 cm, cao 07 cm, giá trị còn lại là 421.200đ; 52 chiếc đĩa sứ có viền vàng do Trung Quốc sản xuất, đường kính 17,8cm, có giá trị còn lại là 327.600đ; 50kg thịt chó đã sơ chế, giá trị là 6.500.000đ. Tổng giá trị thiệt hại là 25.011.300đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bà H1 khai ngoài những tài sản đã xác định tại hiện trường, còn có số tiền 30.000.000đ được quần trong túi nilon màu đen, cất giấu trong khu vực lóc máy của chiếc tủ đông, 12,5 kg cao gồm 05 kg cao ngựa, 03 kg cao mèo và 4,5 kg cao cây thuốc nam để trong hòm tôn có khóa, trị giá khoảng 88.000.000đ. Bà H1 không yêu cầu Lâm Tiến H phải bồi thường thiệt hại về giá trị của 12,5kg cao các loại và 30.000.000đ tiền mặt bà H1 để trong lóc máy của tủ đông bị H đốt cháy. Bà H1 chỉ yêu cầu bị cáo Lâm tiến H bồi thường toàn bộ giá trị tài sản bị thiệt hại là 25.011.300đ và không yêu cầu bồi thường bất cứ khoản tiền hay tài sản gì khác. Về hình phạt bà H1 đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo H theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Lâm Tiến H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Riêng số tiền 30.000.000đ ở trong lóc máy của tủ đông, bị cáo không biết và không nhìn thấy số tiền này. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bà Nguyễn Thị H1 toàn bộ giá trị tài sản bị thiệt hại là 25.011.300đ.

Vật chứng thu giữ: 02 ổ khóa bằng kim loại màu vàng, bề mặt có nhiều vết xước kim loại; 01 ống kim loại dài 43cm, đường kính lớn nhất là 07cm có gắn một lỗ điều; 01 con dao dài 35cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao kim loại màu nâu có một cạnh sắc, bản rộng 8,1 cm; 01 chiếc búa cán gỗ, dài 23 cm, đầu búa bằng kim loại kích thước (11,5 x 4 x 4) cm; 01 chiếc bật lửa khò dài 7,8 cm.

Bản cáo trạng số: 14 /CT- VKSQY, ngày 11.3.2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lâm Tiến H về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát thị xã Q tiếp tục đưa ra các chứng cứ, chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật

hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Tiến H hình phạt tù 15(Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày 29.10.2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Nguyễn Thị H1 yêu cầu bị cáo Lâm Tiến H bồi thường tổng giá trị thiệt hại do H hủy hoại là 25.011.300đ, bị cáo H đồng ý với yêu cầu của bà H1. Bà Nguyễn Thị H1 không yêu cầu bị cáo Lâm Tiến H phải bồi thường thiệt hại về giá trị của 12,5kg cao các loại và 30.000.000đ tiền mặt bà H1 để trong lồng máy của tủ đông bị H đốt cháy. Xét thấy sự thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo là H3 toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự. Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận giữa người bị hại và bị cáo. Buộc bị cáo H phải bồi thường cho gia đình bà H1 tổng số tiền 25.011.300đ.

Về vật chứng thu giữ: - Đối với 02 ổ khóa bằng kim loại màu vàng; 01 ống kim loại dài 43cm, 01 ống kim loại dài 43cm, đường kính lớn nhất là 07cm có gắn một lỗ điều, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 con dao dài 35cm, cán bằng gỗ, dài 23 cm, đầu búa bằng kim loại kích thước(11,5 x 4 x 4) cm; 01 chiếc bật lửa khò dài 7,8 cm. Đây là tài sản của gia đình bà H1, bà H1 không yêu cầu nhận lại và đề nghị tịch thu tiêu hủy nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 2,2 kg hỗn hợp kết dính màu nâu vàng, Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật; Viện khoa học hình sự bộ Công an đã có văn bản trả lời không đủ điều kiện để giám định, xác định cụ thể nguồn gốc của hỗn hợp nêu trên, nên không có căn cứ định giá tài sản. Đối với số tiền 30.000.000đ bà H1 khai cất giấu trong khu vực lồng máy tủ đông, tuy nhiên trong quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện dấu vết của tiền bị cháy, nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Tiến H xác nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, truy tố bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” là đúng người, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Lâm Tiến H tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, thống nhất lời khai

người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 29.10.2018 tại nhà bà Nguyễn Thị H1 ở thôn Cửa Tràng, xã TA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Lâm Tiến H đã có hành vi dùng lửa đốt cháy H3 toàn một số đồ dùng sinh hoạt nhà bà H1. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 25.011.300đ (Hai mươi năm triệu, không trăm mười một nghìn, ba trăm đồng) .

Với hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra của bị cáo Lâm Tiến H đã phạm vào tội “ Hủy hoại tài sản” tội phạm được quy định theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

[3]. Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo Lâm Tiến H nhận thấy: Giữa bị cáo và gia đình bà H1 là hàng xóm láng giềng, đôi bên không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo đã có hành vi cố ý hủy hoại tài sản của gia đình bà H1. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo không tuân thủ pháp luật, xem thường tài sản của người khác đã thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, song cũng cần xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn. Vì vậy xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Nguyễn Thị H1 yêu cầu bị cáo Lâm Tiến H bồi thường tổng giá trị thiệt hại do H hủy hoại là 25.011.300đ (Hai mươi năm triệu, không trăm mười một nghìn, ba trăm đồng). Bị cáo H đồng ý với yêu cầu của bà H1. Bà Nguyễn Thị H1 không yêu cầu bị cáo Lâm Tiến H phải bồi thường thiệt hại về giá trị của 12,5kg cao các loại và 30.000.000đ tiền mặt bà H1 để trong lốc máy của tủ đông bị H đốt cháy. Xét thấy sự thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo là H3 toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử, ghi nhận sự thỏa thuận này.

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra chỉ thu giữ được 2,2kg (hai phẩy hai kilogam) hỗn hợp chất vón cục kết dính màu nâu vàng trong hòm tôn có khóa. Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật; Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã có văn bản trả lời không đủ điều kiện để giám định, xác định cụ thể nguồn gốc của hỗn hợp nêu trên, nên không đủ căn cứ trưng cầu hội đồng

định giá. Do vậy Cơ quan điều tra không xác định được giá trị tài sản bị thiệt hại, không có căn cứ để xử lý.

Đối với số tiền 30.000.000đ bà H1 khai để ở trong lồng máy của chiếc tủ cấp đông, tuy nhiên trong quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện dấu vết của tiền bị cháy, nên không có căn cứ để xử lý.

[7]. Về vật chứng: - Đối với 02 ổ khóa bằng kim loại màu vàng; 01 ống kim loại dài 43cm, 01 ống kim loại dài 43cm, đường kính lớn nhất là 07cm có gắn một lỗ điều, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 con dao dài 35cm, cán bằng gỗ, dài 23 cm, đầu búa bằng kim loại kích thước(11,5 x 4 x 4) cm; 01 chiếc bật lửa khò dài 7,8 cm. Đây là tài sản của gia đình bà H1, bà H1 không yêu cầu nhận lại và đề nghị tịch thu tiêu hủy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các tài sản khác bị hư hỏng, sau khi khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số: 12 ngày 18.01.2019 trả toàn bộ tài sản cho gia đình bà H1 nên HĐXX không đề cập xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lâm Tiến H phạm tội “ Hủy hoại tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Tiến H 18(Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29.10.2018.

3.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường giữa bị cáo và người bị hại. Buộc bị cáo Lâm Tiến H phải có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị H1 số tiền 25.011.300đ (Hai mươi năm triệu, không trăm mười một nghìn, ba trăm đồng). Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải trả cho bên được thi hành số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành số tiền còn phải trả.

4. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự ; Điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 02 ổ khóa bằng kim loại màu vàng, bề mặt có nhiều vết xước kim loại; 01 ống kim loại dài 43cm, đường kính lớn nhất là 07cm có gắn 01 lỗ điều; 01 con dao dài 35cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao kim loại màu nâu có 01 cạnh sắc, bản rộng 8,1cm; 01 chiếc búa cán gỗ,dài 23 cm, đầu búa bằng kim loại kích thước(11,5 x 4 x 4) cm; 01 chiếc bật lửa khò dài 7,8 cm. (Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q và Công an thị xã Q ngày 18.3.2019).

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo cáo Lâm Tiến H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 1,250.565đ (Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn, năm trăm sáu mươi lăm đồng) án phí dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người bị hại. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN
- Viện kiểm sát nhân dân TX. Q
- Công an TX Q
- Chỉ cục thi hành án dân sự TX. Q
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Đinh Thị Minh Thảo

Vũ Công Soạn – Đỗ Thị Kim Chinh

Đinh Thị Minh Thảo

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH**

**Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Q, ngày 17 tháng 4 năm 2019

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q**

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 17.4.2019. Tại phòng nghị án, trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Minh Thảo

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Công Soạn và bà Đỗ Thị Kim Chinh

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST - HS ngày 12 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo: Họ và tên: Lâm Tiến H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 28 tháng 4 năm 1976, tại thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Cửa Tràng, xã TA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ các Điều 299; Điều 326 của bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên Tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Đủ cơ sở kết luận bị cáo bị cáo Lâm Tiến H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100%

2. Về áp dụng điều luật: Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm d, khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100%.

3. Về hình phạt: Bị cáo Lâm Tiến H 18(Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29.10.2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100%.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường giữa bị cáo và người bị hại. Buộc bị cáo Lâm Tiến H phải có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị H1 số tiền 25.011.300đ (Hai mươi năm triệu, không trăm mười một nghìn, ba trăm đồng). Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải trả cho bên được thi hành số tiền lãi theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành số tiền còn phải trả.

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra chỉ thu giữ được 2,2kg (hai phẩy hai kilogam) hỗn hợp chất vón cục kết dính màu nâu vàng trong hòm tôn có khóa. Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật; Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã có văn bản trả lời không đủ điều kiện để giám định, xác định cụ thể nguồn gốc của hỗn hợp nêu trên, nên không đủ căn cứ trưng cầu hội đồng định giá. Do vậy Cơ quan điều tra không xác định được giá trị tài sản bị thiệt hại, không có căn cứ để xử lý.

Đối với số tiền 30.000.000đ bà H1 khai để ở trong lồng máy của chiếc tủ cấp đông, tuy nhiên trong quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện dấu vết của tiền bị cháy, nên không có căn cứ để xử lý.

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100%.

5. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 02 ổ khóa bằng kim loại màu vàng, bề mặt có nhiều vết xước kim loại; 01 ống kim loại dài 43cm, đường kính lớn nhất là 07cm có gắn 01 lỗ điếu; 01 con dao dài 35cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao kim loại màu nâu có 01 cạnh sắc, bản rộng 8,1cm; 01 chiếc búa cán gỗ, dài 23 cm, đầu búa bằng kim loại kích thước(11,5 x 4 x 4) cm; 01 chiếc bật lửa khò dài 7,8 cm. *(Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q và Công an thị xã Q ngày 18.3.2019).*

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100%.

6. Về án phí: Buộc bị cáo Lâm Tiến H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 1,250.565đ (Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn, năm trăm sáu mươi lăm đồng) án phí dân sự.

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100%.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100%.

Biên bản nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 17 tháng 4 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Kim Chinh - Vũ Công Soạn

Đinh Thị Minh Thảo

